

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~7184~~ /BTC-ĐT

Hà Nội, ngày ~~25~~ tháng ~~7~~ năm 2022

V/v Tham gia ý kiến về dự thảo Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trả lời văn bản số 3259/BTNMT-TCBHĐVN ngày 13/6/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TNMT) về đề nghị góp ý dự thảo Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Bộ TNMT đã có văn bản số 582/BTNMT-TCBHĐVN ngày 27/01/2022 lấy ý kiến các Bộ, ngành đối với dự thảo Quy hoạch. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2893/BTC-ĐT ngày 30/3/2022 tham gia ý kiến. Tuy nhiên, hồ sơ gửi kèm văn bản số 3259/BTNMT-TCBHĐVN ngày 13/6/2022 của Bộ TNMT không có tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành cũng như ý kiến của Bộ Tài chính. Vì vậy, đề nghị Bộ TNMT giải trình làm rõ các nội dung Bộ Tài chính đã có ý kiến tại văn bản số 2893/BTC-ĐT ngày 30/3/2022 nêu trên.

2. Trên cơ sở hồ sơ kèm văn bản số 3259/BTNMT-TCBHĐVN ngày 13/6/2022 và ý kiến Bộ Tài chính đã tham gia tại văn bản số 2893/BTC-ĐT ngày 30/3/2022, Bộ Tài chính có một số ý kiến như sau:

2.1. Về thành phần hồ sơ:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch: “*Cơ quan lập quy hoạch gửi hồ sơ lấy ý kiến về quy hoạch bao gồm báo cáo quy hoạch, báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch*”.

Hồ sơ gửi kèm văn bản số 3259/BTNMT-TCBHĐVN ngày 13/6/2022 của Bộ TNMT không kèm theo hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch. Do đó, đề nghị Bộ TNMT xem xét bổ sung hệ thống sơ đồ, bản đồ thể hiện nội dung quy hoạch và rà soát đảm bảo thành phần hồ sơ theo quy định.

2.2. Về nội dung của Quy hoạch:

Đề nghị tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện một số nội dung đã được Bộ Tài chính tham gia ý kiến tại văn bản số 2893/BTC-ĐT ngày 30/3/2022, cụ thể:

- Bổ sung phần nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế cũng như xu thế phát triển của vấn đề xây dựng quy hoạch không gian biển, đối chiếu với thực tiễn, yêu cầu của nước ta để rút ra vấn đề cần quan tâm chú trọng.

- Bổ sung đánh giá về cơ chế chính sách về huy động các nguồn lực (tài chính, đất đai, nhân lực,...) và thực trạng huy động nguồn lực liên quan đến khai thác, sử dụng không gian biển để làm cơ sở đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế chính sách, huy động các nguồn lực thực hiện Quy hoạch.

- Về nhu cầu vốn đầu tư và các dự án ưu tiên:

+ Theo dự thảo Quy hoạch, nhu cầu vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 khoảng 9 triệu tỷ đồng, giai đoạn 2026-2030 khoảng 14 triệu tỷ đồng; nguồn vốn gồm: vốn ngân sách nhà nước, vốn của doanh nghiệp và hộ tư nhân, nguồn vốn từ nước ngoài.

Nhu cầu vốn đầu tư như trên là rất lớn. Đề nghị Bộ TNMT rà soát, thuyết minh làm rõ cơ sở xác định nhu cầu vốn đầu tư nêu trên gắn với từng nguồn vốn cụ thể, làm rõ về tính sẵn sàng, khả năng bố trí vốn để thực hiện các nhiệm vụ tại Quy hoạch, đặc biệt khả năng bố trí vốn từ khối các hộ tư nhân, doanh nghiệp; trên cơ sở đó rà soát lại cụ thể từng nhiệm vụ, nội dung thực hiện theo từng giai đoạn để đảm bảo tính khả thi.

+ Dự thảo Quy hoạch đã xây dựng danh mục các dự án ưu tiên, tuy nhiên cần gắn với phân kỳ đầu tư cụ thể làm căn cứ để bố trí vốn.

+ Về các dự án đề xuất đầu tư theo phương thức PPP (3 dự án thuộc lĩnh vực môi trường, 2 dự án ngành thủy sản):

Lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP đã được quy định cụ thể tại Điều 4 Luật PPP và Điều 2 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật PPP. Đề nghị Bộ TNMT rà soát lại các dự án dự kiến đầu tư theo phương thức PPP tại dự thảo Quy hoạch đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật PPP và Nghị định số 35/2021/NĐ-CP nêu trên.

- Về ưu đãi thuế:

Tại công văn số 2893/BTC-ĐT ngày 30/3/2022 của Bộ Tài chính tham gia ý kiến (lần 1) với Bộ TNMT về dự thảo Quy hoạch có các nội dung tham gia ý kiến về thuế, phí, lệ phí, theo đó đề nghị các chính sách thuế, phí, lệ phí thực hiện theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, tại mục 10 phần II dự thảo Quy hoạch (trang 227) có nội dung về ưu đãi thuế nhập khẩu thiết bị, công nghệ mới, thuế sản xuất lưu thông các thiết bị liên quan đến phát triển năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới:

Tại khoản 19, 21 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 có quy định miễn thuế đối với:

“19. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để bảo vệ môi trường, bao gồm:

a) Máy móc, thiết bị, phương tiện, dụng cụ, vật tư chuyên dùng nhập khẩu trong nước chưa sản xuất được để thu gom, vận chuyển, xử lý, chế biến nước thải, rác thải, khí thải, quan trắc và phân tích môi trường, sản xuất năng lượng tái tạo; xử lý ô nhiễm môi trường, ứng phó, xử lý sự cố môi trường;

b) Sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải.

...

21. Hàng hóa nhập khẩu là máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng trong nước chưa sản xuất được, tài liệu, sách báo khoa học chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, phát triển hoạt động ương tạo công nghệ, ương tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ”.

Ngoài chính sách thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, các chính sách thuế hiện hành cũng đã có quy định ưu đãi miễn, giảm thuế đối với dự án liên quan đến năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển thuộc danh mục ngành, nghề và địa bàn ưu đãi đầu tư theo pháp luật về đầu tư. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung “ưu đãi thuế nhập khẩu thiết bị, công nghệ mới, thuế sản xuất lưu thông các thiết bị liên quan đến phát triển năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới” tại mục 10 phần II dự thảo Quy hoạch.

- Ngoài ra, về thời gian thực hiện Quy hoạch: Tiêu đề của dự thảo là Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; tuy nhiên đến nay đã là giữa năm 2022, vì vậy đề nghị Bộ TNMT xem xét, điều chỉnh lại thời gian quy hoạch cho phù hợp.

Đề nghị Bộ TNMT nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Vụ: HCSN, NSNN, I, CST;
- Cục QLN;
- Tổng cục DTNN;
- Lưu: VT, Vụ DT. (24b) *g*



**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Tạ Anh Tuấn